



Họ và tên:

Lớp:

TOÁN 5 – TUẦN 5 – TIẾT 2

Ôn tập: Bảng đơn vị đo khối lượng

Nhiệm vụ 1: Viết đầy đủ bảng đơn vị đo khối lượng sau:

Lớn hơn ki-lô-gam			Ki-lô-gam	Bé hơn ki-lô-gam		
tấn	tạ	yến	kg	hg	dag	g
1 tấn = tạ	1 tạ = —————— = —————— tạ	1 yến = —————— kg = —————— tạ	1 kg = 10 hg = $\frac{1}{10}$ yến	1 hg = dag = —————— kg	1 dag = g = —————— hg	1 g = —————— dag

Nhận xét: Hai đơn vị đo khối lượng liền nhau:

- Đơn vị lớn gấp lần đơn vị bé;
- Đơn vị bé bằng đơn vị lớn.

Nhiệm vụ 2: Điền dấu thích hợp vào ô trống:

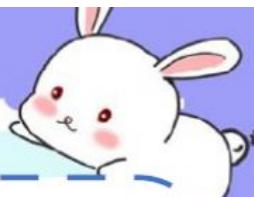


2 kg 50 g 2500 g
13kg 85g 13kg 805g

6090 kg 6 tấn 8 kg
 $\frac{1}{4}$ tấn 250 kg



Nhiệm vụ 3: Viết số thích hợp vào ô trống:



18 yên = kg

430 kg = yên

200 tạ = kg

2500 kg = tạ

35 tấn = kg

16000 kg = tấn

2 kg 326 g = g

6 kg 3 g = g

Nhiệm vụ 4: Giải bài toán sau:

Nhằm giúp nông dân tiêu thụ trái thanh long trong mùa dịch Covid, các UKer đã hỗ trợ bán thanh long trong ba ngày được 1 tấn thanh long. Ngày đầu các UKer bán được 300kg. Ngày thứ hai bán được gấp 2 lần ngày đầu. Hỏi ngày thứ ba các UKer đã bán được bao nhiêu ki-lô-gam thanh long?

Bài giải

Nhận xét của giáo viên:

